

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN PHÚ NHUẬN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **59/2022/HS-ST**

Ngày : 29/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Thu Dung

Các Hội thẩm nhân dân : Bà Lê Thị Hải

Bà Nguyễn Thị Huỳnh

- Thư ký phiên tòa

: Bà Trần Minh Tâm -

là thư ký Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận tham gia phiên tòa:

Bà Lê Thị Tuyết Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022 tại phòng xử án Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2022/HSST-QĐ ngày 19/9/2022 đối với bị cáo:

Trần Thị Anh Đ sinh năm: 1979 tại Bình Định; Hộ khẩu thường trú: thôn ĐK, xã A, huyện PT, tỉnh G; nghề nghiệp: Giúp việc nhà; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đ1 (chết) và bà Lê Thị H; chồng: Nguyễn Văn B (có 02 con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2005); tiền sự: Không; tiền án: Không. Bị cáo đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú (*bị cáo tại ngoại, có mặt*).

Người bị hại: + Bà Nguyễn Thị H1

sinh năm: 1942

+ Bà Vũ Thị T1

sinh năm: 1965

Cùng HKTT: 34 HĐ, Phường 2, quận P, TP H.

(*có đơn xin xét xử vắng mặt*)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Bùi Đình H2

sinh năm 1986.

HKTT: 34 HĐ, Phường 2, quận P, TP H.

(*có đơn xin xét xử vắng mặt*)

+ Bà Nguyễn Thị T2 - Chủ DNTN L.

Địa chỉ: Tổ dân phố 1, thị trấn PT, huyện PT, tỉnh G.

(*vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thông qua công ty môi giới việc làm, Trần Thị Anh Đ đến giúp việc tại nhà 34 HĐ, Phường 2, quận P, TP H.

từ ngày 29/11/2021.

Khoảng 6 giờ 00 ngày 15/12/2021, trong khi dọn dẹp phòng ngủ ở lầu 1 của bà Nguyễn Thị H1, Đ thấy tủ quần áo không khóa nên mở tủ ra và lấy trộm 01 túi vải màu đỏ, 1 bao nylon bên trong có 02 mắc dây đồng hồ kim loại màu vàng và 350.000 (*ba trăm năm mươi ngàn*) đồng tiền Việt Nam. Lấy trộm xong Đ mang lên sân thượng (lầu 3) của căn nhà rồi mở túi vải màu đỏ ra kiểm tra thì thấy bên trong có 01 đồng hồ đeo tay của nữ màu trắng, dây bằng kim loại màu vàng, nghĩ đồng hồ không có giá trị nên Đ vứt túi vải màu đỏ có đồng hồ vào thùng rác, còn tiền và bao nylon đựng hai mắc dây đồng hồ bằng kim loại màu vàng thì Đ cất vào túi.

Sau đó, Đ nhận được điện thoại của Công ty giới thiệu việc làm nói với Đ có chỗ làm việc khác có mức lương cao hơn nên Đ nảy sinh ý định lấy lại hợp đồng lao động được ký giữa Đ và chủ nhà số 34 HĐ, Phường 2, quận P để đi làm nơi khác với mức lương cao hơn.

Đến 7 giờ 00 phút cùng ngày, Đ đi vào phòng của bà Vũ Thị T1 ở lầu 1 và mở tủ quần áo lấy 01 hợp đồng lao động của Đ rồi lấy trộm 01 túi vải màu đỏ bên trong có 02 sợi dây chuyền (01 mặt có gắn đá màu đỏ hình tròn và 01 mặt đính đá hình cánh hoa màu trắng), 01 vòng đeo tay bằng kim loại màu vàng - đen - trắng và 1.200.000 (*một triệu hai trăm ngàn*) đồng tiền Việt Nam. Lấy trộm xong, Đ đi xuống tầng hầm lấy quần áo và đón xe về nhà Đ ở thôn ĐK, xã A, huyện PT, tỉnh G.

Ngày 19/12/2021, Đ mang 02 sợi dây chuyền có mặt đính đá đi cầm ở tiệm cầm đồ DNTN L được 13.000.000 (*mười ba triệu*) đồng.

Ngày 20/12/2021, Đ đến tiệm cầm đồ chuộc lại 02 sợi dây chuyền có đính mặt đá và giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Phú Nhuận, Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng của vụ án:

- 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng dài 50 cm, mặt dây chuyền gắn đá màu đỏ hình tròn;
- 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng dài 45 cm, mặt dây chuyền gắn đá màu trắng hình cánh hoa.
- 01 vòng đeo tay bằng kim loại màu vàng - đen - trắng;
- 01 túi vải màu đỏ;
- 1.550.000 đồng;
- 01 túi nylon màu trắng bên trong có 02 mắc dây kim loại màu vàng;
- 01 đồng hồ hiệu Longines Inox, màu trắng L4.209.2.128, dây bằng kim loại màu vàng đã qua sử dụng.
- 05 mảnh giấy có đánh số từ 01 đến 5 là hợp đồng lao động bị xé;
- 01 bao giấy bên trên có ghi thông tin doanh nghiệp tư nhân tiệm vàng L.

Theo Kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Phú Nhuận vào ngày 24/12/2021 thì 01 đồng hồ hiệu Longines Inox, L4.209.2.128, màu trắng, dây vàng đã qua sử dụng trị giá 25.000.000 (*hai mươi lăm triệu*) đồng; 01 dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 14,525 gram, mặt dây chuyền gắn đá màu đỏ hình tròn, đã qua sử dụng trị giá 5.000.000 (*năm triệu*) đồng; 01 dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 3,369 gram, mặt dây chuyền gắn đá màu trắng hình cánh hoa, đã qua sử dụng trị giá 4.000.000 (*bốn triệu*)

đồng; 01 vòng đeo tay bằng kim loại, đã qua sử dụng trị giá 250.000 (hai trăm năm mươi ngàn) đồng.

Tại Bản cáo trạng số 27/CT-VKS.PN ngày 10/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận đã truy tố bị cáo Trần Thị Anh Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận giữ quyền công tố và tranh luận: Sau khi xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ buộc tội và các tình tiết khác có trong hồ sơ vụ án, cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nhau. Ngày 15/12/2021, bị cáo đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản của người bị hại, giá trị tài sản là 35.800.000 (ba mươi lăm triệu tám trăm ngàn) đồng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm g, i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Người bị hại (bà Nguyễn Thị H1 và bà Vũ Thị T1) đã nhận lại tài sản bị mất, không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Riêng đối với 01 đồng hồ hiệu Longines Inox, màu trắng L4.209.2.128, dây bằng kim loại màu vàng đã qua sử dụng: Bị cáo đã vứt bỏ đồng hồ không thu hồi được, bà Hồng có cung cấp hóa đơn thể hiện đây là chiếc đồng hồ mà ông Bùi Đình H2 (cháu ruột bà H1) mua tặng bà H1. Quá trình điều tra bị hại (bà H1) yêu cầu bồi thường giá trị chiếc đồng hồ bị mất với số tiền 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng. Sau đó, bà H1 có đơn không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Nhận thấy đây là sự tự nguyện của bị hại nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

+ Đối với 05 mảnh giấy có đánh số từ 01 đến 05 là hợp đồng lao động bị xé và 01 bao giấy bên trên có ghi thông tin doanh nghiệp tư nhân tiệm vàng L: Đề nghị lưu vào hồ sơ vụ án.

- Bị cáo Trần Thị Anh Đ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Phú Nhuận, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc có khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra là phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của người làm chứng, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, đồng thời cũng phù hợp với các biên bản hoạt động điều tra như biên bản xác định địa điểm, biên bản ghi nhận sự việc, các bản ảnh trích xuất từ camera, biên

bản thu giữ vật chứng, kết luận của hội đồng định giá cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy, với các tình tiết đã được chứng minh tại phiên tòa hôm nay đã có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 15/12/2021, lợi dụng sự sơ hở của người bị hại trong việc quản lý tài sản, bị cáo đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại căn nhà số 34 HĐ, Phường 2, quận P, TP H. Giá trị tài sản mà bị cáo trộm cắp là 35.800.000 (*ba mươi lăm triệu tám trăm ngàn*) đồng. Do đó, có đủ cơ sở pháp lý để kết luận bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội. Do đó, cần phải xét xử nghiêm bị cáo, nhằm để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên và phạm tội đối với người đủ 70 tuổi trở lên, thuộc trường hợp quy định tại điểm g, i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo khi lượng hình.

[5]. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng trong vụ án:

+ Đối với 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng dài 50 cm, mặt dây chuyền gắn đá màu đỏ hình tròn; 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng dài 45 cm, mặt dây chuyền gắn đá màu trắng hình cánh hoa; 01 vòng đeo tay bằng kim loại màu vàng - đen - trắng; 01 túi vải màu đỏ và 1.200.000 (*một triệu hai trăm ngàn*) đồng tiền Việt Nam: Cơ quan điều tra đã thu hồi và trả lại cho người bị hại là bà Vũ Thị T1, bà T1 nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

+ Đối với 01 túi nylon màu trắng bên trong có 02 mắc dây kim loại màu vàng và 350.000 (*ba trăm năm mươi ngàn*) đồng tiền Việt Nam: Cơ quan điều tra đã thu hồi và trả lại cho người bị hại là bà Nguyễn Thị H1, bà H1 nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

+ Đối với 01 đồng hồ hiệu Longines Inox, màu trắng L4.209.2.128, dây bằng kim loại màu vàng đã qua sử dụng: Bị cáo đã vứt bỏ không thu hồi được, bà Hồng có cung cấp hóa đơn thể hiện đây là chiếc đồng hồ mà ông Bùi Đình H2 (cháu ruột bà H1) mua tặng bà H1. Quá trình điều tra bị hại (bà H1) yêu cầu bồi thường giá trị chiếc đồng hồ bị mất với số tiền 25.000.000 (*hai mươi lăm triệu*) đồng. Tuy nhiên, ngày 28/7/2022, bà H1 có đơn không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Nhận thấy, đây là sự tự nguyện của bị hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Đối với bà Nguyễn Thị T2 - Chủ DNTN L: Khi Đ mang 02 sợi dây chuyền có gắn mặt đá đến tiệm cầm đồ, Đ không nói cho bà T2 biết đây là tài sản do Đ phạm tội mà có nên không xem xét xử lý hình sự đối với bà T2 là có cơ sở.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Trần Thị Anh Đ** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, i khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Trần Thị Anh Đ** 01 (một) năm 03 (ba) tháng thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án (được trừ vào thời gian tạm giữ từ ngày 22/12/2021 đến ngày 31/12/2021).

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án. Đối với người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND TP HCM;
- VKSND quận Phú Nhuận;
- Điều tra Tổng hợp CAQPN;
- Chi cục THADS QPN;
- Phòng PC 06;
- Sở Tư pháp TP HCM;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Bị cáo;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Thị Thu Dung

